

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 49527 /CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Oracle Việt Nam
Địa chỉ: Phòng 2202 Tầng 22, Tòa nhà Lotte Center Hà Nội, Phường Cống Vị,
Quận Ba Đình, TP. Hà Nội; MST: 0100145979

Trả lời công văn số 1906/ORACLE không ngày của Công ty TNHH Oracle Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế TNCN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH12 ngày 08/6/2012 của Quốc hội:
+ Tại khoản 3 Điều 36 quy định:

*“Điều 36. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động
...3. Hai bên thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động.”*

+ Tại khoản 2 Điều 47 quy định:

*“Điều 47. Trách nhiệm của người sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động
...2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động, hai bên có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản có liên quan đến quyền lợi của mỗi bên; trường hợp đặc biệt, có thể kéo dài nhưng không được quá 30 ngày.”*

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN:

+ Tại điểm b.6 khoản 2 Điều 2 hướng dẫn thu nhập không tính thuế TNCN:

“b.6) Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, mức hưởng chế độ thai sản, mức hưởng dưỡng sức, phục hồi sức khoẻ sau thai sản, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.”

+ Tại Khoản 2 Điều 8 hướng dẫn xác định thu nhập chịu thuế TNCN:

“2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công

a) Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công được xác định bằng tổng số tiền lương, tiền công, tiền thù lao, các khoản thu nhập khác có tính chất tiền lương, tiền công mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này.

b) Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế.

Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế...”

÷ Tại khoản 1 Điều 25 hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN:

“*1. Khấu trừ thuế*”

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

...i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân... ”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng lao động với người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động, nay hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động nhưng Công ty hoàn thành thủ tục thanh quyết toán và chi trả tiền lương và các khoản trợ cấp cho người lao động vào tháng sau đó thì:

- Đối với khoản tiền lương theo quy định của Bộ luật Lao động, Công ty thực hiện khấu trừ theo biểu lũy tiến từng phần trước khi chi trả cho người lao động;

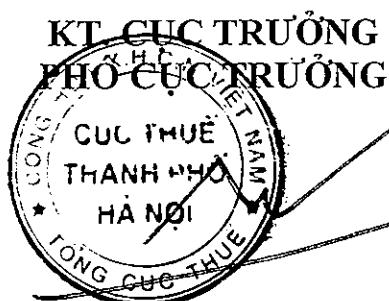
- Đối với khoản trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công của người lao động;

- Đối với khoản thu nhập khác mà Công ty trả cho người lao động sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động (ngoài các khoản thu nhập không tính thuế, được miễn thuế TNCN) thì Công ty thực hiện khấu trừ theo hướng dẫn tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện.✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KTT số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT (2). (6;3)



Mai Sơn